TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 16-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm.

Ông Vũ Văn Khang.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:* Ông Đỗ Trọng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST- HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn K, tên gọi khác: Phạm Văn P, sinh ngày 16/11/1950, tại Hải Phòng;

ĐKHKTT: Đường P, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Tổ 14 phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P (đã chết); con bà: Hà Thị K (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án: Bản án số 40/HSST ngày 22/4/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 54 tháng tù về 02 tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; hiện đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 21/QĐ ngày 28/12/2017 của Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng về một tội khác; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 10/9/2017, Phạm Văn K đi bộ đến khu vực đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy kích thước 01x02 cm với giá 50.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua xong K cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước cửa số nhà 148 Lê Lợi thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1015/KLGĐ ngày 15/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn K gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0501 gam, là loại: Heroine.

Về vật chứng vụ án: 01 gói giấy màu trắng có kích thước 01x02 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/9/2017, bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp một gói ma túy kích thước 01x02 cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Bị cáo không có ý kiến gì về trọng lượng ma túy theo Kết luận giám định số 1015/KLGĐ ngày 15/9/2017.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng: Căn cứ điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thực hiện những quy định có lợi cho người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn K với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy số 1015/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Xét thấy điều luật quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có mức hình phạt nhẹ hơn so với mức hình phạt quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn K.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/9/2017, bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp một gói giấy màu trắng kích thước 01x02 cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, có trọng lượng 0,0501 gam theo Kết luận giám định số 1015/KLGĐ ngày 15/9/2017. Việc cất giấu chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 10/9/2017), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Mặc dù trọng lượng ma túy là 0,0501 gam nhưng bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án số 40/HSST ngày 22/4/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 54 tháng tù về 02 tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đến nay chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Phạm Văn K có 01 tiền án xử về 02 tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật, Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh ngày 26/01/2018 cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy số 1015/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này người đàn ông bán ma túy cho K, chưa xác minh được căn cước, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn K** (tên gọi khác Phạm Văn P) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn K** (tên gọi khác Phạm Văn P) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy số

1015/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phạm Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Công an quận Ngô Quyền, Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười